

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-123.04	-0.36%
DAX	-91.36	-0.59%
FTSE 100	-19.45	-0.28%
Nikkei 225	-574.87	-1.94%
Hang Seng	+108.00	+0.37%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30	+44.0	+0.13%
DAX	+5.4	+0.04%
FTSE 100	+2.0	+0.03%
Nikkei 225	-370.0	+1.24%
Hang Seng	-186.5	-0.64%

* Số liệu của phiên liền trước

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index đóng cửa tại 1.260,58 tăng mạnh +21,87 điểm (+1,77%) với KLGD khớp lệnh là gần 773 triệu cổ phiếu giảm 18,54% so với phiên liền trước và cao hơn KLGD khớp lệnh bình quân 20 phiên. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán khi có 297 cổ phiếu tăng giá so với 126 cổ phiếu giảm giá.

Khối ngoại bán ròng mạnh phiên thứ 4 liên tiếp gần 800 tỷ đồng. Tự doanh đã mua ròng trở lại với gần 266 tỷ đồng.

Tâm lý thị trường hưng phấn và dòng tiền vào thị trường rất mạnh và thể hiện qua việc độ rộng thị trường và số lượng cổ phiếu bật tăng rất mạnh.

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1,260.58	295.75
Thay đổi (%)	+1.77%	+0.9%
Thay đổi	+21.87	+2.64
Tổng KLGD	784.4	158.8
Tổng GTGD	19,505.4	2,797.6
NĐTNN ròng (tỷ)	-742.84	-13.65
Tự doanh ròng (Tỷ)	+266.58	
PE	19.56	19.06

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1306.22	1312.0
Thay đổi (%)	+2.3	+3.802
Thay đổi	+29.35	+38.5
Basic		+5.78

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí	-1.0%	74.3%
Hóa chất	1.6%	117.0%
Tài nguyên Cơ bản	4.5%	163.5%
Xây dựng và Vật liệu	-0.1%	63.4%
Hàng & Dịch vụ CN	-0.2%	31.5%
Ô tô và phụ tùng	1.0%	40.5%
Thực phẩm và đồ uống	1.0%	33.9%
Hàng cá nhân & GD	1.8%	68.4%
Y tế	0.1%	27.2%
Bán lẻ	2.6%	80.9%
Truyền thông	-1.7%	39.9%
Du lịch và Giải trí	-0.2%	14.4%
Viễn thông	-1.3%	44.5%
Điện, nước & XD - KĐ	0.6%	33.1%
Bảo hiểm	1.6%	25.6%
Bất động sản	1.4%	73.3%
Dịch vụ tài chính	1.4%	137.4%
Ngân hàng	2.0%	74.3%
CNTT	1.8%	80.6%

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: VN-Index có phiên bật nền tăng điểm rất mạnh và xóa đi toàn bộ những điểm xấu của những phiên trước đó. Một phiên tăng gần 2% và đóng giá cao nhất trong phiên. Nhóm cổ phiếu VN30 và dòng Ngân hàng dẫn dắt thị trường. Nhiều cổ phiếu thậm chí tăng trần như MSN, PDR. Thị trường lành mạnh và tiếp tục xu hướng tăng điểm.

Khuyến nghị:

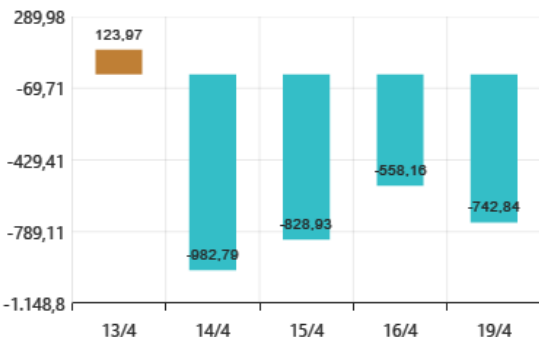
Thị trường với phiên tăng điểm mạnh đã xác nhận xu hướng tăng và chúng ta có thể lựa chọn cổ phiếu mạnh để mua. Thị trường tiếp tục tăng là điều không cần nghi ngờ và việc lựa chọn đúng cổ phiếu mạnh sẽ quyết định lợi nhuận của chúng ta trong nhịp tăng này.



TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

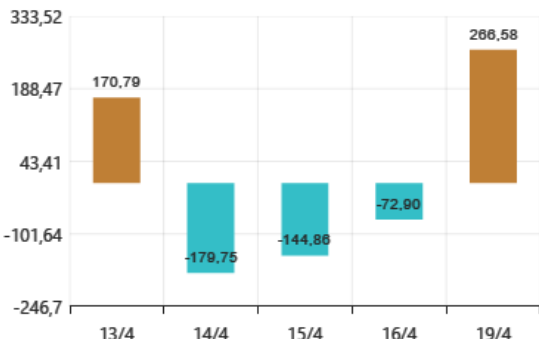
Giao dịch NĐTNN - Ngày



FiinPro®

GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

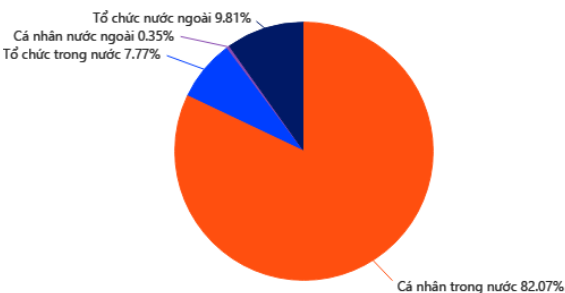
Giao dịch tự doanh ròng - Ngày



FiinPro®

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)



FiinPro®

Kiến nghị Chính phủ cho Vietjet và Bamboo hưởng gói vay ưu đãi lãi suất 0-4%/năm

Bộ GTVT kiến nghị Chính phủ cho phép doanh nghiệp tiếp tục kéo dài chính sách giảm 50% giá dịch vụ hạ, cắt cánh với các chuyến bay nội địa, giá tối thiểu 0 đồng với các dịch vụ chuyên ngành... đến hết năm 2021.

<https://ndh.vn/thoi-su/kien-nghi-chinh-phu-cho-vietjet-va-bamboo-huong-goi-vay-uu-dai-lai-suat-0-4-nam-1289424.html>

Quý I/2020, xuất khẩu sang Hoa Kỳ tăng gần 40% so với cùng kỳ

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa cả nước trong tháng đạt 58,11 tỷ USD, tăng 42,2% so với tháng trước. Trong đó, trị giá xuất khẩu đạt 29,65 tỷ USD, tăng 46,8% so với tháng trước (tương ứng tăng 9,46 tỷ USD); nhập khẩu đạt 28,46 tỷ USD, tăng 37,8% (tương ứng tăng 7,8 tỷ USD).

<https://cafef.vn/quy-i-2020-xuat-khau-sang-hoa-ky-tang-gan-40-so-voi-cung-ky-20210419165405799.chn>

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Việt Nam nằm trong danh sách thao túng tiền tệ, tỷ giá USD/VND giảm mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	57.8	22.9	5/8/2020	30.5	20			152.4%	
2	VRE	33.95	33	18/02/2021	50	28			2.9%	
3	MWG	137.4	135	26/02/2021	170	131			1.8%	
4	SZC	36.8	39.3	26/02/2021	50	35			-6.4%	
5	CEO	10.9	10.9	3/3/2021	30	9.7			0.0%	
6	KBC	38.2	39	3/3/2021	55	36.5			-2.1%	
7	FMC	33.15	34	12/3/2021	41	32			-2.5%	
9	CTG	42	40,6	1/4/2021	50	37,8			3,4%	
10	ACB	33,1	33,4	1/4/2021	40	31,35			-0,9%	
11	DHC	88,2	82,5	2/4/2021	100	80			6,9%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52,8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5,7%	Cắt lỗ
17	GVR	25,5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9,7%	Cắt lỗ

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
19/04/2021	VN30F2105	38.50 (3.02%)	1276.1	1312	1312	1271.6	185,665	
19/04/2021	VN30F2106	36.90 (2.88%)	710	723	732	1272.3	908	
19/04/2021	VN30F2109	34.90 (2.74%)	709.9	720	725.9	1273	161	
19/04/2021	VN30F2112	35.80 (2.81%)	710	716	724.8	1271.7	60	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VIS	20,65	+1,35/+6,99%	143.500		RIC	23,25	-1,75/-7,00%	124.900	
MSN	107,10	+7,00/+6,99%	6.460.900		HAI	5,58	-0,42/-7,00%	20.798.600	
SGR	30,60	+2,00/+6,99%	103.100		HCD	5,58	-0,42/-7,00%	2.008.700	
RAL	239,50	+15,60/+6,97%	52.600		LCM	3,20	-0,24/-6,98%	371.000	
VPG	27,05	+1,75/+6,92%	1.195.100		FTM	4,14	-0,31/-6,97%	749.900	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
TKU	18,70	+1,70/+10,00%	100.000		VE4	28,80	-3,20/-10,00%	11.100	
S74	6,60	+0,60/+10,00%	4.300		PVL	3,70	-0,40/-9,76%	2.367.200	
VIT	20,90	+1,90/+10,00%	207.400		SPI	16,90	-1,80/-9,63%	318.000	
ADC	27,50	+2,50/+10,00%	4.200		TTH	3,80	-0,40/-9,52%	2.224.100	
SLS	140,80	+12,80/+10,00%	38.300		AME	13,30	-1,40/-9,52%	3.900	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
MSN	107,10	+7,00/+6,99%	996	105.425.510	VNM	96,10	-0,80/-0,83%	-2.740.660	-262.570.630
DXG	25,65	+1,40/+5,77%	1.833.700	46.155.490	VHM	104,50	+3,50/+3,47%	-1.402.400	-145.280.560
STB	22,90	+0,80/+3,62%	1.691.100	38.120.590	MBB	30,50	+0,30/+0,99%	-2.819.100	-85.545.180
NVL	109,00	+1,00/+0,93%	177	19.247.880	HPG	57,80	+3,20/+5,86%	-1.420.400	-81.140.400
DHC	92,00	+3,80/+4,31%	141	12.615.110	KDH	33,10	+1,70/+5,41%	-2.226.000	-73.975.370

Analyst: Nguyễn Minh Hoàng. Email: hoang.nguyenminh@vfs.com.vn

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.